

Bản án số: 42 /2020/HS - ST

Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến; ông Nguyễn Đình Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hải Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39 /QĐXXST- HS ngày 01/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Th** - Tên gọi khác: không - Giới tính: Nam;

Sinh ngày 06/11/1995, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

HKTT và chỗ ở: Tổ 3, khu 9A, phường Qu, thành phố C tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên bố: Nguyễn Văn H; Họ tên mẹ: Đào Thị Hải Th

Vợ: Nguyễn Thị Hoàng A

Bị cáo có 02 con đều sinh năm 2013;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 01/11/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh (Chưa đi chấp hành).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên Tòa.

*** Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Thanh H – sinh năm 1959; nơi ĐKHKTT: Tổ 2, khu H, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Ông Lương Tiến D – sinh năm 1960, nơi ĐKHKTT: Tổ 1, khu S, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 29/11/2019, tại khu vực tổ 5, khu Long Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Đức Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Thiện, gồm: Thu trong túi quần phía trước bên trái 02 (hai) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; Thu trong túi quần phía trước bên phải 01 (một) điện thoại di động Oppo, lắp sim số 0365.747.456. (Bút lục số 20, 21)

Tại bản kết luận giám định số 930/GĐMT ngày 03/12/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức Th (ký hiệu M1, M2) là ma túy; Loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,485 gam. (Bút lục số 26)

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức Th khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/11/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Thiện gọi điện thoại cho bạn tên Kiên (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, Kiên đồng ý và hẹn Thiện đến khu vực km 6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Sau đó, Thiện mượn xe mô tô của bạn tên Thắng (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến điểm hẹn mua được của Kiên 01 túi ma túy đá giá 800.000 đồng. Thiện xin Kiên 01 túi nilon, san ma túy ra và cất vào túi quần, rồi về trả xe mô tô cho Thắng. Xong, Thiện đi bộ xuống đường thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ những vật chứng. (Các bút lục số 39-51)

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức Th khai nhận, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2010, đầu tháng 11/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng chưa kịp đi chấp hành bị cáo bị bắt vì hành tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 29/11/2019. Số ma túy thu giữ của bị cáo ngày 29/11/2019 là do bị cáo mua của của người bạn tên là Kiên, với giá 800.000 đồng, tại khu vực km 6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, mục đích là để bị cáo sử dụng dần. Khi đi mua ma túy của Kiên bị cáo có mượn xe máy của bạn tên là Thắng, sau khi mua được ma túy, bị cáo đã trả xe cho Thắng, trên đường về đến khu Long Thạch thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Vật chứng là 02 túi ni lon ma túy đá và 01 chiếc điện thoại di động, bị cáo đã dùng điện thoại này gọi điện hỏi mua ma túy của Kiên. Số tiền mua ma túy của Kiên là của bị cáo, do bị cáo lao động mà có. Bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người chứng kiến là các ông Nguyễn Thanh H và ông Lương Tiến D, là người chứng kiến Công an kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Đức Th vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 29/11/2019, tại khu vực tổ 5, khu Long Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình điều tra ông Hải, ông Duật đều có lời khai thể hiện nội dung phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa. (BL 61-67).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài các kết luận giám định ma túy (BL 26) còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 20); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 22,23); bản ảnh vật chứng (BL 71) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSCP ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 29/11/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Đức Th không tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức Th khai nhận hành vi phạm tội, nội dung lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định ma túy.

Từ các căn cứ này Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 40 phút ngày 29/11/2019, tại khu vực tổ 5, khu Long Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Đức Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,485 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm

đến 05 năm tù. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, nội dung đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Pháp luật hình sự xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy, để nhằm mục đích ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do lối sống không có trách nhiệm với bản thân và xã hội bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho người bán ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự trị an xã hội. Xét tính chất tội phạm bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, bố bị cáo là thương binh nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 29/11/2019 bị cáo phạm tội, ngày 01/11/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp có tiền sự, có nhân thân xấu, chứ không phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng để liên lạc hỏi mua ma túy của Kiên, xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng tên Kiên, theo Thiện khai đã bán ma túy cho Thiện và người đàn ông tên Thắng, theo Thiện khai đã cho thiện mượn xe mô tô đi mua ma túy, nhưng do không biết lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức Th** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 29/11/2019.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 930/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, kèm 01 sim, đã qua sử dụng

(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 74/BB-THA ngày 04/3/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo Nguyễn Đức Th biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Cẩm Phả;
- Cơ quan THA - HS Công an TP. Cẩm Phả
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, - Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Khánh - Trần Ngọc Chiến

Đặng Thị Minh Ngà

